

STT	KHỐI NGÀNH	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN	TÊN CHUYÊN NGÀNH ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN SÂU	TỔ HỢP MÔN
1	NGHỆ THUẬT	7210205	Thanh nhạc		S00
2		7210208	Piano		N00
3		7210234	Diễn viên kịch, điện ảnh - truyền hình		S00
4		7210235	Đạo diễn điện ảnh, truyền hình		S00
5	THIẾT KẾ	7210402	Thiết kế công nghiệp		H01 H04 H06 H07 H08
6		7210403	Thiết kế Đồ họa	- Thiết kế Đồ họa - Thiết kế Đồ họa Minh họa	H01 H04 H06 H07 H08
7		7210404	Thiết kế thời trang	- Thiết kế Thời trang - Xây dựng Thương hiệu và Quản trị Thời trang	H01 H04 H06 H07 H08
8		7210409	Thiết kế Mỹ thuật số	- Hoạt hình, Game - Phim ngắn, TVC - Phim Truyền thông	H01 H04 H06 H07 H08
9		7580108	Thiết kế nội thất	- Thiết kế Nội thất - Thiết kế Trang thiết bị Nội thất	H01 H04 H06 H07 H08
10	XÃ HỘI NHÂN VĂN - NGÔN NGỮ	7220201	Ngôn ngữ Anh	- Biên phiên dịch Tiếng Anh - Giảng dạy Tiếng Anh - Tiếng Anh Du lịch - Tiếng Anh Thương mại	D01 D14 X78 D15
11		7220204	Ngôn ngữ Trung Quốc	- Biên phiên dịch Tiếng Trung - Tiếng Trung Thương mại	D01 D04 D14 X78 D15
12		7220210	Ngôn ngữ Hàn Quốc	- Biên - Phiên dịch - Giảng dạy tiếng Hàn	D01 D14 D15 DD2 X78
13		7229030	Văn học	- Giảng dạy Văn học - Sáng tạo Nội dung	D01 C03 C04 C00 D14 D15 X78
14		7310401	Tâm lý học	- Tâm lý học Xã hội - Tham vấn Trị liệu Tâm lý	D01 B03 C02 B08
15		7310608	Đông phương học	- Nhật Bản học - Trung Quốc học - Hàn Quốc học	D01 C03 C04 C00 D14 D15 X78

STT	KHỐI NGÀNH	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN	TÊN CHUYÊN NGÀNH ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN SÂU	TỔ HỢP MÔN
16	TRUYỀN THÔNG	7320104	Truyền thông đa phương tiện		A00 A01 C00 D01 C01 X78
17		7320105	Truyền thông Đại chúng		A00 A01 C00 D01 C01 X78
18		7320108	Quan hệ công chúng		A00 A01 C00 D01 C01 X78
19	LUẬT - KINH DOANH & QUẢN LÝ	7340101	Quản trị Kinh doanh	- Quản trị Doanh nghiệp - Quản trị Kinh doanh Bán lẻ - Quản trị Nguồn nhân lực - Quản trị Vận hành và Chuỗi cung ứng - Hệ thống Thông tin Quản lý	A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
20		7340115	Marketing	- Digital Marketing - Quản trị Marketing - Quản trị và Tổ chức Sự kiện - Quản trị Thương hiệu	A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
21		7340116	Bất động sản	- Phân tích Đầu tư Bất động sản - Định giá Bất động sản - Vận hành Doanh nghiệp Bất động sản	A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
22		7310106	Kinh tế quốc tế	- Quản lý và Phân tích Chính sách - Quản trị Thương mại Quốc tế	A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
23		7340120	Kinh doanh quốc tế		A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
24		7340121	Kinh doanh thương mại		A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
25		7340122	Thương mại điện tử		A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
26		7340201	Tài chính - Ngân hàng		A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
27		7340205	Công nghệ tài chính	- Công nghệ & Tài chính - Phân tích Dữ liệu - AI - Blockchain - Tiến kỹ thuật số (Bitcoin, Pi)	A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
28		7340301	Kế toán		A00 A01 C01 D01 X25 D10 D07
29		7380101	Luật	- Luật Dân sự - Luật Hình sự	D01 D09 D10 X25 D14 D15 C00
30		7380107	Luật kinh tế		D01 D09 D10 X25 D14 D15 C00
31		7420201	Công nghệ sinh học	- Công nghệ sinh học - Công nghệ sinh học y dược	A02 B00 B08 X14 X66
32		7420207	Công nghệ thẩm mỹ	- Kỹ thuật Mỹ phẩm - Trị liệu da Thẩm mỹ	A02 B00 B08 X14 X66
33		7460108	Khoa học dữ liệu	- Phân tích Dữ liệu - Trí tuệ Nhân tạo	A00 A01 C01 X06 D01 X26 X02

STT	KHỐI NGÀNH	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN	TÊN CHUYÊN NGÀNH ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN SÂU	TỔ HỢP MÔN
34	CÔNG NGHỆ - KỸ THUẬT	7480102	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu		A00 A01 C01 X06 D01 X26 X02
35		7480103	Kỹ thuật phần mềm	- Thực tế ảo và Thực tế ảo tăng cường - Trí tuệ Nhân tạo (AI) - ERP (Phần mềm cho quản lý doanh nghiệp)	A00 A01 C01 X06 D01 X26 X02
36		7480104	Hệ thống thông tin	- Hệ thống Thông tin Chuyển đổi số - Hệ thống Thông tin Địa lý	A00 A01 C01 X06 D01 X26 X02
37		7480107	Trí tuệ nhân tạo		A00 A01 C01 X06 D01 X26 X02
38		7480201	Công nghệ thông tin	- Công nghệ Dữ liệu - Công nghệ Phần mềm - Trí tuệ Nhân tạo	A00 A01 C01 X06 D01 X26 X02
39		7510205	Công nghệ kỹ thuật ô tô	- Công nghệ kỹ thuật Ô tô điện - Công nghệ kỹ thuật Ô tô truyền thống	A00 A01 C01 X26 D01
40		7510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	- Tự động hóa - Năng lượng điện	A00 A01 C01 X26 D01
41		7510406	Công nghệ kỹ thuật môi trường	- Thiết kế Bền vững - Quản trị Môi trường	A00 A01 B00 D07 D01
42		7510605	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	- Quản trị Logistics và Chuỗi cung ứng - Kỹ thuật Logistics và Chuỗi cung ứng	A00 A01 D01 C01 X26 X02 X06
43		7520114	Kỹ thuật cơ điện tử	- Robotic - Trí tuệ nhân tạo (AI)	A00 A01 C01 X26 D01
44		7520115	Kỹ thuật nhiệt	- Tối ưu hóa Năng lượng công trình - Ứng dụng Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo (DS&AI)	A00 A01 C01 X26 D01
45		7520118	Kỹ thuật hệ thống công nghiệp		A00 A01 D01 C01 X26 X02 X06
46		7520120	Kỹ thuật hàng không	- Bảo dưỡng Hàng không - Khoa học Hàng không	A00 A01 C01 X26 D01
47		7540101	Công nghệ thực phẩm	- Công nghệ chế biến và Bảo quản thực phẩm - Quản lý Chất lượng thực phẩm - An toàn Thực phẩm - Phát triển Sản phẩm mới - Sản xuất Thực phẩm từ nguồn động/thực vật	A02 B00 B08 X14 X66
48		7850101	Quản lý Tài nguyên & Môi trường	- Phát triển Bền vững - Kinh tế Tuần hoàn	A00 A01 B00 D07
49		7580201	Kỹ thuật xây dựng	- Kỹ thuật xây dựng - Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng	A00 A01 X06 X26 D01

STT	KHỐI NGÀNH	MÃ NGÀNH	TÊN NGÀNH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN	TÊN CHUYÊN NGÀNH ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN SÂU	TỔ HỢP MÔN
50		7580205	Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	- Quản lý xây dựng công trình giao thông - Đường sắt tốc độ cao & đường sắt đô thị	A00 A01 X06 X26 D01
51		7580302	Quản lý xây dựng	- Quản lý xây dựng - Kinh tế xây dựng	A00 A01 X06 X26 D01
52		7210302	Công nghệ điện ảnh, truyền hình	- Phát triển Công nghệ game - Công nghệ Hoạt hình - Truyền hình số	A00 A01 C00 D01 C01 X78
53		7320106	Công nghệ truyền thông	- Quản trị Truyền thông Quảng cáo - Sáng tạo Sản phẩm Truyền thông Quảng cáo	A00 A01 C00 D01 C01 X78
54		7210303	Thiết kế âm thanh ánh sáng	- Sáng tạo Âm thanh và Hiệu ứng Thị giác - Tổ chức sự kiện (mảng Âm thanh - Ánh sáng)	A00 A01 C00 D01 C01 X78
55	KIẾN TRÚC	7580101	Kiến trúc		V00 V01 H02
56	KHOA HỌC SỨC KHỎE	7720101	Y khoa		B00 D07 A00 X10 X09
57		7720201	Dược học	- Dược lâm sàng - Quản lý - Cung ứng thuốc	B00 D07 A00 X10 X09
58		7720301	Điều dưỡng	Điều dưỡng Đa khoa	B00 D07 A00 X10 X09
59		7720501	Răng - Hàm - Mặt		B00 D07 A00 X10 X09
60		7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học		B00 D07 A00 X10 X09
61	DU LỊCH	7810101	Du lịch	- Hướng dẫn Du lịch - Quản lý Du lịch - Truyền thông Du lịch	D01 D14 D15 D09 D10 X26
62		7810103	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	- Điều hành Du lịch - Sales - Marketing Du lịch - Quản trị Sự kiện & Lễ hội	D01 D14 D15 D09 D10 X26
63		7810201	Quản trị khách sạn	- Quản trị Sự kiện - Quản trị Khách sạn	D01 D14 D15 D09 D10 X26
64		7810202	Quản trị nhà hàng và Dịch vụ ăn uống	- Khởi nghiệp trong ngành Dịch vụ Ăn uống - Quản trị Nghệ thuật Ẩm thực	D01 D14 D15 D09 D10 X26